

Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.488,87	455,58
Thay đổi (%)	1,72%	1,56%
Thay đổi	25,24	6,98
Tổng KLGD	1.073,18	128,61
Tổng GTGD	35.673,51	3.831,01
NĐTNN ròng (tỷ)	-974,47	-5,43
Tự doanh ròng (Tỷ)	-43,80	-
PE	17,24	23,88

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.565,29	1.562,10
Thay đổi (%)	2,10%	2,17%
Thay đổi	32,17	33,2
Basis	3,19	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	1,32%	90,0%
Hóa chất L2	-0,03%	147,4%
Tài nguyên Cơ bản L2	-0,87%	152,6%
XD và Vật liệu L2	1,57%	75,2%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,62%	57,4%
Ô tô và phụ tùng L2	-2,09%	55,9%
Thực phẩm và đồ uống	0,93%	33,1%
Hàng cá nhân & GD L2	1,23%	89,2%
Y tế L2	2,00%	22,6%
Bán lẻ L2	0,60%	128,0%
Truyền thông L2	1,23%	40,3%
Du lịch và Giải trí L2	0,71%	16,4%
Viễn thông L2	1,42%	28,9%
Điện, nước & xăng L2	-0,63%	45,0%
Bảo hiểm L2	0,55%	50,4%
Bất động sản L2	0,67%	67,3%
Dịch vụ tài chính L2	1,86%	242,3%
Ngân hàng L2	4,90%	106,7%
CNTT L2	1,00%	116,1%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index tăng mạnh 25,24 điểm (+1,72%), lên 1488,27 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về phe mua với 287 mã tăng và 164 mã giảm. Đỉnh ấn tượng của nhóm cổ phiếu Ngân hàng giúp VN-index bút phá vùng đỉnh cũ 1480 điểm. Nhóm cổ phiếu “Vua” dẫn dắt thị trường với 6 mã trần là STB, MBB, OCB, VIB, SSB, EIB và không có mã giảm. Nhóm ngành chứng khoán cũng tiếp tục thu hút dòng tiền với SSI (+2,31%), SHS (+2,31%), VCI (+2,93%) và đóng góp vào đà tăng của thị trường. Nhóm cổ phiếu BĐS tăng nóng thời gian vừa qua vẫn tiếp tục có những diễn biến khởi sắc như DIG(+3,44%), NLG(+3,97%), HDG (+7,00%). Ở chiều ngược lại, ngành thép lại có dấu hiệu tiếp diễn đà giảm sau 2 phiên hồi phục như HPG(-1,82%), HSG(-2,94%). Trên sàn HOSE, khối ngoại quay trở lại bán ròng lên tới 972,9 tỷ đồng, chủ yếu tập trung vào các mã bluechips như VPB, VCI, HPG, VIC. Dòng tiền nhập cuộc mạnh mẽ vào nhóm dẫn dắt là tín hiệu ủng hộ cho kịch bản tích cực của thị trường.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

VN-Index vẫn đang biến động theo kênh giá tăng bắt đầu từ cuối tháng 7/2021. Phiên tăng ngày 24/11 đã giúp VN-Index bút phá vùng đỉnh 1480 hình thành trong suốt đầu tháng 11. Biên độ tăng lớn kèm thanh khoản mở rộng trở lại vượt mức trung bình 20 phiên cho thấy sự áp đảo của lực cầu trong việc dẫn dắt xu hướng.

Khuyến nghị:

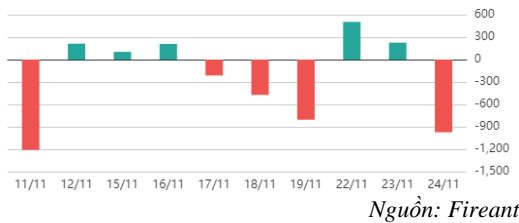
Nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng nhóm cổ phiếu ngành Ngân hàng với những cổ phiếu vừa có tín hiệu bút phá khỏi vùng nên tích lũy như MBB, TCB, STB và vẫn nên thận trọng đối với những cổ phiếu điều chỉnh mạnh vừa qua khi dòng tiền vẫn chưa quay trở lại nhóm cổ phiếu này.

Kịch bản 1: VN-Index tiếp diễn đà tăng về vùng 1500 điểm.

Kịch bản 2: VN-Index quay trở lại dao động trong vùng 1460 - 1480 điểm.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Tùng hai lần tăng trưởng âm, địa phương này sắp nhận hàng tỷ USD đầu tư từ Tập đoàn Mỹ](#)

[Đề xuất đầu tư 225.000 tỷ đồng cho 59 dự án giao thông trọng điểm](#)

[Thủ tướng Phạm Minh Chính đề nghị Nhật Bản cung cấp các khoản ODA thế hệ mới](#)

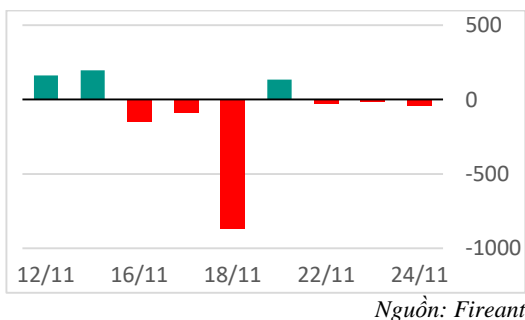
Tin doanh nghiệp trong nước

[PNJ sắp chi 136 tỷ đồng trả cổ tức đợt 3 năm 2020](#)

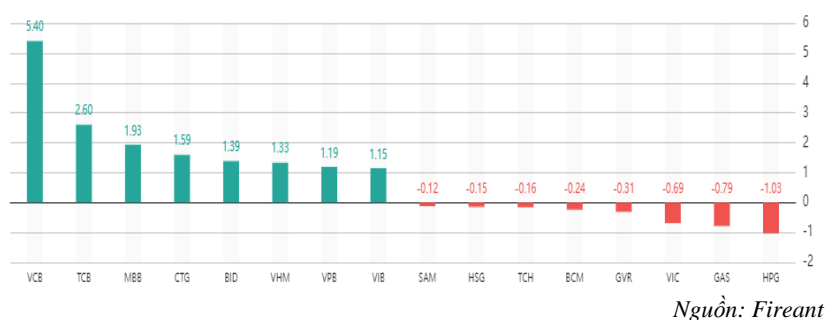
[Chứng khoán Bản Việt \(VCSC\) nhận khoản vay hợp vốn trị giá 100 triệu USD từ các ngân hàng nước ngoài](#)

[IDC nói tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên 49%, chuyển sàn trước 31/01/2022](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Chỉ số thế giới

Dow Jones	194,48	0,54%
DAX	-178,69	-1,12%
FTSE100	11,23	0,15%
Nikkei 225	-471,45	-1,61%
Hang Seng	-299,76	-1,22%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	112,5	0,31%
DAX*	-165	-1,03%
FTSE100*	9,5	0,13%
Nikkei 225*	-135	-0,46%
Hang Seng*	-359	-1,46%

* Số liệu của phiên liền trước

Tin kinh tế thế giới

[Biển đóng băng sớm bất thường, tàu hàng, tàu dầu mắc kẹt chờ giải cứu](#)

[Goldman Sachs: Các nước bán dầu từ kho chỉ là 'muối bỏ biển'](#)

[Nhiệm kỳ 2 của chủ tịch Fed đương đầu với vô vàn thách thức chưa có tiền lệ](#)

Tin hàng hóa thế giới

[2 "thế lực" quyết định giá xăng dầu năm 2022](#)

[Thị trường ngày 24/11: Giá dầu tăng hơn 3%, vàng giảm, cà phê đạt đỉnh 10 năm](#)

[Giá thịt heo ở Trung Quốc tăng gần 35% sau 5 tuần](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	78,5	8,50%	8,16%	10,00%	69,64%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	82,31	3,27%	4,34%	4,67%	58,90%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,33	3,41%	5,66%	4,84%	65,76%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.789,73	-0,85%	-2,97%	4,57%	-4,82%	PNJ
Bạc	USD/ounce	23,652	-2,13%	-3,81%	12,33%	-8,32%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1273	-0,10%	0,77%	-0,74%	-2,49%	HKB
Gạo	USD/cwt	14,41	-0,89%	-1,03%	4,42%	17,77%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	17,94	-0,06%	-0,17%	0,39%	13,54%	
Cao su	JPY/Kg	225,1	0,00%	3,40%	16,09%	-16,26%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	20,11	1,77%	0,60%	6,18%	29,83%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	242,4	4,78%	3,90%	25,34%	89,01%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	779,4	0,88%	-2,81%	28,51%	-10,73%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	74,15	-0,67%	0,54%	-18,34%	5,51%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	92,5	2,21%	6,94%	-13,55%	-41,64%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.317	0,09%	1,01%	-25,61%	2,30%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2112	+33.20 (+2.17%)	1.533,50	1.562,10	1.565,00	1.529,60	146.245
VN30F2201	+34.80 (+2.28%)	1.531,50	1.560,50	1.560,50	1.527,00	315
VN30F2203	+28.50 (+1.87%)	1.524,00	1.551,50	1.552,70	1.524,00	119
VN30F2206	+31.90 (+2.10%)	1.524,50	1.552,00	1.553,90	1.524,50	117

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HTN	64,2	+4,20/+7,00%	247.500
HDG	68,8	+4,50/+7,00%	3.329.100
SGT	31,4	+2,05/+6,98%	277.100
KHP	19,15	+1,25/+6,98%	911.900
TTF	11,5	+0,75/+6,98%	15.516.600

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TGG	31,45	-2,35/-6,95%	737.500
PNC	14,15	-1,05/-6,91%	2.200
NAV	28,6	-2,10/-6,84%	4.900
DAT	25,9	-1,90/-6,83%	1.600
LDG	11,7	-0,85/-6,77%	11.026.200

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VGS	48,4	+4,40/+10,00%	2.253.500
CX8	8,8	+0,80/+10,00%	6.000
OCH	9,9	+0,90/+10,00%	712.300
CEO	35,2	+3,20/+10,00%	3.523.600
DNC	68,4	+6,20/+9,97%	200

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
L40	33,3	-3,70/-10,00%	1.400
V12	15,8	-1,70/-9,71%	20.000
SDU	11,4	-1,20/-9,52%	1.300
ADC	23,2	-2,40/-9,38%	200
SDC	10,9	-1,10/-9,17%	4.300

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
STB	30,5	+1,95/+6,84%	3.370.700
CTG	35,4	+1,30/+3,81%	2.676.000
VCB	104,8	+5,70/+5,75%	445.200
VRE	31,1	+0,95/+3,15%	1.265.000
GMD	51,3	+0,30/+0,59%	635.300

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VPB	37,3	+1,05/+2,90%	-7.911.700
VCI	77,4	+2,20/+2,93%	-1.682.000
HPG	48,65	-0,90/-1,82%	-2.276.600
VIC	94,1	-0,70/-0,74%	-1.069.200
SSI	53,2	+1,20/+2,31%	-1.759.100

25 - 11 - 2021

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

NHÓM NGÂN HÀNG TĂNG TỐC, VN-INDEX VƯỢT ĐỈNH LỊCH SỬ

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	48,65	16,59	05/08/2020	30,5	20			193,2%	
CTG	35,4	27,5	01/04/2021	50	37,8			28,7%	
ACB	35,35	26,72	01/04/2021	40	31,35			32,3%	
MBB	30,9	24,6	10/05/2021	40	29			25,6%	
SSI	53,2	38,6	24/05/2021	37	50			37,8%	
TCB	55,5	51,1	22/07/2021	55,4	48			8,6%	
VPB	37,3	34,75	22/07/2021	70,5	54,8			7,3%	
MBB	30,9	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			9,0%	
MBS	44,7	29,2	22/07/2021	36	25,5			53,1%	
VND	81,4	43,2	22/07/2021	51	37,8			88,4%	
NLG	55	40	22/07/2021	50,7	36,5			37,5%	
KBC	48,5	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			46,5%	
SZC	54,2	39,55	22/07/2021	43	37,5			37,0%	
FMC	53,4	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			51,3%	
ANV	37,1	27	22/07/2021	33,3	24,6			37,4%	
VHC	64,6	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			59,3%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.